

Số: 418/2019/QĐST-HNGĐ

Thủ Dầu Một, ngày 14 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 418/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1990.

Địa chỉ thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; địa chỉ tạm trú: khu phố M, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Lê Thị Diễm H, sinh năm 1997.

Địa chỉ thường trú: Ấp P, xã P, thị xã T, tỉnh An Giang; địa chỉ tạm trú: khu phố M, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu T và bà Lê Thị Diễm H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào năm 2015 tại UBND xã P, thị xã T, tỉnh An Giang, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 63/2015, ngày 22/10/2015. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa ông T và bà H là hợp pháp theo qui định tại Điều 8 và Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Do hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên ông T và bà H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn, phù hợp quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Lê Thị Diễm H có 02 con chung tên Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 12/3/2012 và Nguyễn Hoài N, sinh ngày 21/6/2014. Ông T và bà H thống nhất để bà H được trực tiếp nuôi hai con chung. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T và bà H thống nhất không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết. Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên Tòa án công nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông T và bà H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Hữu T, bà Lê Thị Diễm H mỗi người tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng, phù hợp quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên Tòa án ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (06/8/2019), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu T và bà Lê Thị Diễm H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thị Diễm H được quyền trực tiếp nuôi 02 con chung tên Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 12/3/2012 và Nguyễn Hoài N, sinh ngày 21/6/2014.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Hữu T và bà Lê Thị Diễm H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Vì lợi ích hợp pháp của con chung, khi đương sự có yêu cầu Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con sau này nếu cần thiết. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Lê Thị Diễm H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hữu T và bà Lê Thị Diễm H mỗi người phải chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0034347 ngày 06/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND xã Phú Lộc, thị xã Tân Châu,
tỉnh An Giang;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Trung